

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 589/2019/HSST

Ngày: 25/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Tùng
2. Bà Phạm Thị Tố Tâm
- *Thư ký phiên toà:* bà Lê Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* Bà Tăng Thị My Nương
- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 577/2019/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 678/2019/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn Ý**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Khối VQ, Phường ĐV, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn B (chết); con bà: Trần Thị L; sinh năm 1961; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: không.

Tiền án: - Ngày 07/05/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 10 tháng tù, về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành hình phạt tù xong ra trại ngày 18/04/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/02/2017, bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 14/11/2017;

- Ngày 24/01/2018, bị Công an phường ĐV, thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 22/06/2018.

Bị cáo được tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

Những người được triệu tập đến tham gia phiên tòa:

Người bị hại: chị Trần Thị N, sinh năm 1978, trú tại: khối 9, phường HS, thành phố V, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 11/10/2019, Trương Văn Ý điều khiển xe máy Yamaha Sirius, màu đen, Biển kiểm soát 37L7-068.73 đi chơi, khi đi đến dãy nhà trọ số 37, ngõ 63, đường TH, thuộc khối 12, phường ĐC, thành phố V phát hiện phòng trọ của chị Trần Thị N mở cửa, bên trong không thấy người nên Trương Văn Ý nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Trương Văn Ý dừng xe máy bên ngoài, đi vào phòng trọ của chị N thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đỏ, để trên tủ bên trái cửa ra vào. Trương Văn Ý lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên trái. Sau đó, Trương Văn Ý thấy 01 chiếc túi đeo da, màu đỏ, treo trên tường, phía bên phải nên Ý lấy chiếc túi đeo vào người và đi ra cửa. Lúc này, Nguyễn Hoàng Trà M nhìn thấy nên hét lên. Cùng lúc đó, chị Trần Thị N từ trong phòng tắm đi ra, phát hiện đuổi theo nhưng không kịp. Khi Trương Văn Ý đi đến ngã tư đường Phan Đình Phùng giao nhau với đường Phạm Hồng Thái, Ý dừng xe lại, mở túi xách ra thấy có số tiền 2.500.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. Trương Văn Ý lấy số tiền 2.500.000 đồng rồi rút chiếc túi cùng toàn bộ giấy tờ tùy thân của chị N. Đến sáng ngày 12/10/2019, anh Lê Viết T là em rể của chị N, nghi ngờ Ý lấy trộm tài sản của chị N nên đã hỏi nhưng Ý không thừa nhận.

Đến 14h cùng ngày, do sợ bị phát hiện nên Trương Văn Ý đến gặp anh Tiến và chị N trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đỏ và số tiền 2.500.000 đồng. Đến ngày 22/10/2019, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Trương Văn Ý đến Công an phường ĐC, thành phố Vinh đầu thú.

Tài sản Trương Văn Ý chiếm đoạt của chị Trần Thị N là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ và số tiền 2.500.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố V, tỉnh Nghệ An kết luận: *“01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ, đã qua sử dụng có số imeil1: 810123600077619, imeil 2: 810124600077619 có giá trị là 200.000 đồng”*.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Trương Văn Ý chiếm đoạt của chị Trần Thị N là 2.700.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Trương Văn Ý khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Vật chứng vụ án thu giữ gồm có:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ, đã qua sử dụng có số imeil 1: 810123600077619, imeil 2: 810124600077619. Hiện vật chứng trên được trả cho chị Trần Thị N, theo Quyết định xử lý vật chứng số 245 ngày 30/10/2019;

- Về trách nhiệm dân sự:

Chị Trần Thị N khai mất số tiền 9.500.000 đồng, trong đó số tiền 7.000.000 đồng chị để ở ngăn kéo bí mật trong túi xách còn số tiền 2.500.000 đồng để cùng các giấy tờ tùy thân trong túi xách. Ngày 12/10/2019, Trương Văn Ý đã trả cho chị N số tiền

2.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Mobell. Sau đó, gia đình Trương Văn Ý đã bồi thường cho chị N số tiền 7.000.000 đồng.

Đối với chiếc túi xách đeo da, màu đỏ của chị Trần Thị N, do chiếc túi cũ, không có giá trị lớn nên chị Trần Thị N không yêu cầu định giá.

Chị Trần Thị N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho Trương Văn Ý.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen, Biển kiểm soát 37L7-068.73, là tài sản thuộc sở hữu của chị Trương Thị Mỹ N (sinh năm 1986, HKTT tại Khối VQ, phường ĐV, thành phố V) cho Trương Văn Ý mượn sử dụng đi công việc. Chị Nhung không biết Ý sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi mượn xe để trộm cắp tài sản, Ý đã trả xe cho chị N. Do hoàn cảnh khó khăn nên gia đình chị N đã bán xe máy cho người không quen biết. Do đó, cơ quan CSĐT Công an thành phố V không tiến hành thu giữ xe.

Cáo trạng số 597/CT-VKS ngày 28/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP V truy tố bị cáo Trương Văn Ý về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Trương Văn Ý từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Ý hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai bị cáo, lời khai người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 21 giờ ngày 11/10/2019, tại phòng trọ của chị Trần Thị N thuộc dãy nhà trọ số 37, ngõ 63, đường TH, khối 12, phường ĐC, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Trương Văn Ý đã lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc túi xách bên trong có số tiền 2.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động có trị giá 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Trương Văn Ý chiếm đoạt là 2.700.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và an toàn xã hội nói chung. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị đưa ra xét xử trước pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện được học tập, lao động, cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ, đã qua sử dụng đã được trả lại cho người bị hại nên miễn xét.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen, Biển kiểm soát 37L7-068.73 bị cáo sử dụng làm phương tiện khi đi trộm cắp tài sản, cơ quan điều tra xác định đây là xe máy của chị Nhung cho bị cáo mượn, chị Nhung không biết việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ xe là đúng quy định pháp luật, nên miễn xét.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.6] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Tuyên bố:* Bị cáo Trương Văn Ý phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trương Văn Ý 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

[2]. *Về án phí*: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại.
- VKS ND TP V;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP V;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Nhung

